

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 16/2022/HS-ST

Ngày: 01 - 8- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nghiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Trần Thị Minh Dưỡng.

Ông: Đinh Văn Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Loan là Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: ông Hồ Chí Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

ĐINH VĂN T, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2004, tại Bình Định; nơi cư trú: thôn 2, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Hre; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1979 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1976; vợ, con: chưa có; nhân thân tốt; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Minh Vương, sinh năm 1975, trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

Bị hại:

1. Đinh Thị P, sinh ngày 2007 (chết).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: bà Nguyễn Thị Xuân Diệu, sinh năm 1984, trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Đinh Văn T, sinh năm 1979, bà Đinh

Thị C, sinh năm 1983 (cha, mẹ đẻ của P); nơi cư trú: thôn 6, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (có mặt).

2. Đinh Thị S, sinh ngày 25/02/2007; nơi cư trú: thôn 4, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (có mặt).

Người giám hộ của người bị hại: bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1982 (mẹ đẻ của S); nơi cư trú: thôn 4, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (có mặt).

3. Đinh Tinh K, sinh ngày 19/12/2012; nơi cư trú: thôn 4, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (có mặt).

Người giám hộ của người bị hại: bà Đinh Thị H, sinh năm 1989 (mẹ đẻ của K); nơi cư trú: thôn 4, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (có mặt).

4. Đinh Thị B, sinh ngày 01/01/1996; nơi cư trú: thôn 2, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Đinh Thị H, sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn 2, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (có mặt).

- *Người làm chứng:*

Đinh Văn P, sinh năm 2011; nơi cư trú: thôn 4, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (có mặt).

Người giám hộ của người làm chứng: ông Đinh Văn L, sinh năm 1981 (cha đẻ của P); nơi cư trú: thôn 4, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11/11/2021, Đinh Văn T tham gia uống bia (loại bia Quy nhơn) cùng với ông Đinh Văn H, ông Bùi Văn T tại nhà ông H ở thôn 2, xã A, huyện An Lão. Khi T uống được khoảng 3-5 chai thì Đinh Thị Ph nhá máy cho T qua tài khoản messenger của T là “AE Cột Chèo”, T gọi lại cho P qua cuộc gọi video messenger thì P thấy và biết T đang nhậu, P nói “*Nhậu mà không rủ*” và P nói T xuống trường chờ P đến chơi. Sau đó, T đi ra sân nhà ông H thì thấy xe mô tô đang dựng ở hiên nhà ông H, chìa khóa gắn ở ổ khóa, xung quanh không có ai, T không hỏi ai, T tự lấy xe mô tô Honda RS màu đỏ đen, biển kiểm soát 77M1-028.91 của chị Đinh Thị B đang dựng ở hiên nhà ông H rồi điều khiển đến khu ký túc xá của học sinh Trường phổ thông dân tộc bán trú Trung Hưng để chờ Đinh Thị P, sinh năm 2007, ở thôn 6, xã A và Đinh Thị S, sinh năm 2007 ở thôn 4, xã A đi đến nhà ông H để tiếp tục uống bia. Sau khi đón P và S thì T điều khiển xe mô tô 77M1-028.91 đi trên đường bê tông theo hướng thôn 4, An Hưng đến thôn 2, An Hưng. Khi đi đến đoạn đường bê tông có cây Ké to thuộc thôn 2, An Hưng, T điều khiển xe đi nhanh, đi ở phần đường bên phải theo chiều đi. Lúc này,

trời mưa nhẹ, hai mắt T mờ, không nhìn thấy rõ. Ở phần đường bên phải theo chiều đi của T có 03 xe đạp gồm: Đinh Văn P (sinh năm 2011) điều khiển chở Đinh Thị Trà H đi trước, Đinh Thị N (sinh năm 2013) điều khiển xe đạp đi giữa và Đinh Tinh K (sinh năm 2012) điều khiển xe đạp đi sau cùng. T không bóp còi, không hãm phanh, điều khiển xe vượt lên trước xe K về bên trái thì phần tay cầm bên phải của xe T đã va chạm với tay cầm bên trái của xe đạp do K điều khiển dẫn đến xe đạp của K và K ngã xuống đường về bên trái, cùi chỏ tay trái của K va chạm với mặt đường nên bị thương nhẹ, xe mô tô 77M1-028.91 loạng choạng, mất lái và chạy qua phần đường bên trái rồi chạy lên trên lề trái đường (phía Tây) một đoạn 30,4m, xe tông vào nhiều hòn đá ở lề trái đường rồi ngã vào bụi rậm. T và S ngã ở lề trái đường, bị thương tích được người dân đưa đi cấp cứu, P văng ra khỏi xe rớt xuống mép bờ sông An Lão ở bên trái đường, chết tại chỗ, xe mô tô 77M1-028.91 bị hư hỏng, Đinh Thị S và Đinh Tinh K bị thương tích nhẹ.

Kết quả đo nồng độ cồn có trong hơi thở của Đinh Văn T lúc 13:53:01 ngày 11/11/2021 là 0.653 mg/l.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 335/2021/PY-TT ngày 22/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định xác định: Đinh Thị P chết do chấn thương gây cột sống cổ chèn ép tủy.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77M1-028.91 và chiếc xe đạp cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã thỏa thuận thống nhất bồi thường với đại diện gia đình bị hại (Đinh Thị P) tổng số tiền 150.000.000 đồng, hiện đã bồi thường 17.500.000 đồng, còn lại 132.500.000 đồng sẽ bồi thường dần, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại và đại diện gia đình bị hại Đinh Thị S và Đinh Tinh K không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKS, ngày 08 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm a, b, khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên Bị cáo và gia đình bị cáo đã thỏa thuận thống nhất bồi thường với đại diện gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng, hiện đã bồi thường 17.500.000 đồng, còn lại 132.500.000 đồng sẽ tiếp tục bồi thường. Bị

hại và đại diện gia đình bị hại Đinh Thị S và Đinh Tinh K không yêu cầu bồi thường, không xem xét.

Bà Nguyễn Thị Xuân Diệu trình bày quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Diệu thống nhất về tội danh, điều, khoản, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo T. Tuy nhiên, bà cho rằng T gây tai nạn cho nhiều người và có một người chết làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bị hại, do đó đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt 15 đến 18 tháng tù đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Về trách nhiệm dân sự: Bà Diệu thống nhất theo sự thỏa thuận đại diện của bị hại, gia đình bị cáo về việc bị cáo tiếp tục bồi thường 132.500.000 đồng cho gia đình bị hại.

Ý kiến của ông Phạm Minh Vương người bào chữa cho bị cáo: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, giúp cho cơ quan chức năng sớm kết thúc vụ án, biết ăn năn hối cải, đã tự nguyện tác động với gia đình khắc phục một phần hậu quả. Về trình độ văn hóa, nhận thức về pháp luật và xã hội còn nhiều hạn chế, phạm tội lần đầu, nhất thời phạm tội, nhân thân tốt thể hiện việc chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 91, Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo 12 đến 15 tháng tù. Về bồi thường thiệt hại ghi nhận sự thỏa thuận giữa gia đình bị cáo đã khắc phục 17.500.000 đồng, còn lại 132.500.000 đồng tiếp tục bồi thường.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Đinh Văn T, bà Đinh Thị C (là cha, mẹ đẻ của P): Về hình phạt xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Về bồi thường thiệt hại, hai bên đã thống nhất bồi thường 150.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 17.500.000 đồng, còn lại 132.500.000 đồng, hiện gia đình bị cáo gặp khó khăn về kinh tế, nên hai bên thỏa thuận sẽ bồi thường dần đến khi đủ số tiền theo thỏa thuận.

Ý kiến của bị hại và đại diện gia đình bị hại Đinh Thị S và Đinh Tinh K không yêu cầu bồi thường.

Ý kiến của chị Đinh Thị B: Xe mô tô 77M1-028.91 của chị bị hư hỏng có giá trị 1.137.500 đồng, tuy nhiên chị Bưng không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và bị hại, bị cáo ăn năn hối cải, rất hối hận về hành vi của mình. Bị cáo hứa không vi phạm pháp luật nữa, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện đi phẫu thuật do bị tai nạn giao thông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/11/2021, sau khi đã sử dụng rượu bia có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,653 mg/l, chưa đủ 18 tuổi và không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng Đinh Văn T đã điều khiển xe mô tô. Khi đi đến đoạn đường bê tông có cây Ké to thuộc thôn 2, An Hưng, An Lão, do chạy nhanh, không làm chủ tốc độ, thiếu quan sát khi vượt xe nên bị cáo đã va chạm với xe đạp chạy cùng chiều gây tai nạn làm Đinh Thị P tử vong tại chỗ, bản thân bị cáo, S và K bị thương tích, xe mô tô của B bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 9 Điều 8, Điều 14, Điều 30, khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn hậu quả làm một người chết và hai người bị thương. Do đó, hành vi mà bị cáo T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật khi đã uống rượu bia thì không nên lái xe nhưng bất chấp sự trừng phạt của pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra, qua đó cũng nhằm mục đích giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này hiện nay đang có chiều hướng gia tăng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội với người dưới 16 tuổi nên có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại (Phích) bị hại và gia đình bị hại Đinh Thị Son, Đinh Tinh Khôi xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt nên bị cáo

được áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tính đến ngày 11/11/2021 bị cáo 16 tuổi, 11 tháng 12 ngày, vì vậy áp dụng Điều 101/Bộ luật hình sự để Quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật để thể hiện tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã thỏa thuận thống nhất bồi thường với đại diện gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng, hiện đã bồi thường 17.500.000 đồng, còn lại 132.500.000 đồng tiếp tục bồi thường là phù hợp với quy định của pháp luật, nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn T là cá nhân thuộc diện hộ nghèo, nên được miễn nộp toàn bộ án phí theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[8] Kiểm sát viên đề nghị: Về tội danh, áp dụng các điểm, khoản, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX. Về bồi thường thiệt hại, đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của HĐXX.

[9] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Thống nhất về tội danh, điều, khoản, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[10] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị áp dụng các điều khoản là phù hợp với nhận định của HĐXX. Tuy nhiên, việc người bào chữa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Bị cáo Đinh Văn T 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường giữa bị cáo với đại diện gia đình bị hại (Đinh Thị Phích) tổng số tiền 150.000.000 đồng, hiện bị cáo đã bồi thường 17.500.000 đồng, còn lại 132.500.000 đồng bị cáo tiếp tục bồi thường cho ông Đinh Văn T, bà Đinh Thị C (cha mẹ đẻ của Đinh Thị P).

4. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn T được miễn nộp toàn bộ án phí theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

6.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

6.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- CQ CSĐT Công an huyện An Lão;
- CQ THAHS Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Nghiên

